

Số: 17/2025/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D. Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Dương Tọa L. Chức vụ: Trưởng phòng G.

Địa chỉ: Số D, Cách mạng tháng tám, khu vực 2, phường L, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: - Ông Phạm Hùng A, sinh năm: 1970.

- Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1972.

Cùng địa chỉ: Ấp D, xã V, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Phạm Hùng A, bà Phạm Thị T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền vốn lãi tính đến ngày 27/8/2025 là 177.881.861 đồng (một trăm bảy mươi bảy triệu tám trăm tám mươi một nghìn tám trăm sáu mươi một đồng), trong đó vốn là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), lãi trong hạn, quá hạn là 27.887.861 đồng (hai mươi bảy triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn tám trăm sáu mươi một đồng) và lãi phát sinh kể từ ngày 28/8/2025. Trường hợp ông Phạm Hùng A, bà Phạm Thị T không trả nợ hoặc trả không tất nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản đã thế chấp theo hợp đồng số 1822700126 ngày 16/8/2018 để thu hồi nợ.

Kể từ ngày Ngân hàng thương mại cổ phần S có đơn yêu cầu thi hành án, ông Phạm Hùng A, bà Phạm Thị T còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Phạm Hùng A, bà Phạm Thị T phải chịu 4.447.046 đồng (bốn triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn không trăm bốn mươi sáu đồng).

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S được nhận lại 4.130.000 đồng (bốn triệu một trăm ba mươi nghìn đồng) đã nộp tạm ứng trước theo biên lai thu số 0010657 ngày 13 tháng 6 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Mỹ (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 – Cần Thơ).

Chi phí xem xét thẩm định: Ông Phạm Hùng A, bà Phạm Thị T phải chịu 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Do Ngân hàng thương mại cổ phần S đã nộp tạm ứng trước nên ông Phạm Hùng A, bà Phạm Thị T có nghĩa vụ nộp trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND TP Cần Thơ;
- Phòng THADS KV 12 – Cần Thơ;
- VKSND khu vực 12 - Cần Thơ;
- Các đương sự;
-

Trần Văn Lãm

THẨM PHÁN

Lưu.